

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17- 7- 2020

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Vương Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Xuân Giáp, thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc M, sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm Kim La, xã Ng L, huyện Ng L, Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết N, sinh năm 1981

Địa chỉ: xóm Kim La, xã Ng L, huyện Ng L, Nghệ An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2020, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị Ngọc M trình bày: Chị và anh Nguyễn Viết N lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 12 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong cuộc sống, thường xảy ra cãi vã lẫn

nhau, không ai còn quan tâm, yêu thương đến ai. Mặc dù đã được hai bên gia đình nội ngoại khuyên nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả, đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay, chị M không còn tình cảm với anh N nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 07-09-2017. Ly hôn, chị M giao con cho anh N nuôi dưỡng và giáo dục, vì chị M phải đi làm phục vụ quán ăn không có thời gian để chăm sóc con cái, Nếu anh N nuôi con chung chị M cấp dưỡng nuôi con chung cùng với anh N mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hiện nay chị làm phục vụ quán ăn, thu nhập 01 tháng 3.500.000 đồng/tháng nên đủ mức thu nhập để cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Viết N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Tại biên bản lấy lời khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Viết N trình bày: Anh N và chị Hoàng Thị Ngọc M lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 05-12-2016 tại UBND xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng xảy ra cãi vã lẫn nhau, không ai còn quan tâm, yêu thương đến ai. Chị M đã ở về nhà mẹ đẻ tại Th Ch để sinh sống, bỏ mặc anh và con còn nhỏ, không còn quan tâm đến hai bố con anh. Một mình anh nuôi con rất khổ sở. Anh cũng đã nhiều lần tìm cách để khuyên nhủ chị M quay về với bố con anh, vì con anh cần có mẹ chăm sóc nhưng không có kết quả. Anh và chị M ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay, chị M yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh N đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị M có 01 con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 07-09-2017. Do con chung đang còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) nên cần được người mẹ chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục là tốt hơn cho cháu. Anh N làm ruộng, thu nhập không ổn định, đi làm thuê nay đây mai đó, thường phải đi làm thuê xa nhà nhưng cũng có thu nhập được 01 tháng khoảng 5.000.000 đồng/tháng. Vì vậy, ly hôn anh N đề nghị Hội đồng xét xử giao con cho chị M nuôi dưỡng và giáo dục, anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

- Về Tài sản chung: anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy

định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về việc giải quyết vụ án: + Áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử cho chị Hoàng Thị Ngọc M được ly hôn với anh Nguyễn Viết N.

+ Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2017 cho chị Hoàng Thị Ngọc M nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Viết N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung trưởng thành.

- Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Bị đơn phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 12 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Bị đơn cư trú tại huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Viết N lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 12 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân xã Ng L, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2.2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Đối với yêu cầu về ly hôn:

Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung

sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng xảy ra cãi vã lẫn nhau, không ai còn quan tâm, yêu thương đến ai. Mâu thuẫn trầm trọng không thể giải quyết được, mặc dù đã được hai bên gia đình nội ngoại khuyên nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Chị M và anh N đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, cắt đứt mọi liên lạc.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc kết hôn là để vợ chồng cùng chung sống xây dựng gia đình hạnh phúc cùng nhau nuôi dạy con cái, yêu thương, chia sẻ với nhau những vui buồn, khó khăn trong cuộc sống. Đó cũng là nghĩa vụ, bổn phận của người làm vợ, làm chồng. Nhưng chị M và anh N đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, hai bên không còn quý trọng tình cảm vợ chồng, bỏ mặc nhau từ đó cho đến nay. Như vậy, có thể khẳng định, tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh N đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho chị Hoàng Thị Ngọc M được ly hôn với anh Nguyễn Viết N là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Chị M và anh N có 01 con chung Nguyễn Huy H, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2017. Tại bản tự khai cũng như tại phiên hòa giải, Nguyên đơn và bị đơn đều không có nguyện vọng nuôi con, mà chỉ muốn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, hiện tại con chung chưa đủ 36 tháng tuổi, độ tuổi rất cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Chị M làm phục vụ quán ăn, thu nhập 01 tháng 3.500.000 đồng/tháng đủ để đảm bảo nuôi con ổn định. Anh N không có thu nhập ổn định, công việc làm thuê nay đây mai đó, thường xuyên làm thuê xa nhà, không thể chăm sóc con chung được nên cần giao con chung cho chị M là phù hợp. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Viết N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Viết N.

2. Về con chung: giao con chung là Nguyễn Huy H, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2017 cho chị Hoàng Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Viết N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Nam có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh N lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung. Chị M cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Viết N không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006045 ngày 02 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc. Chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm; Anh Nguyễn Viết N phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

5. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Thi hành án DS H.Nghi Lộc;
- UBND xã Ng L
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**